

Số: /SGDDT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2026

V/v triển khai nội dung kết nối,
khai thác, sử dụng thông tin trong
cơ sở dữ liệu thay thế thành phần
hồ sơ trong giải quyết thủ tục
hành chính

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu;
- Trưởng các phòng thuộc Sở;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo¹;

Thực hiện Công văn số 4068/UBND-HCC ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai nội dung công bố và hướng dẫn kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu học bạ, văn bằng thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính và Công văn số 2067/UBND-HCC ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai, kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính;

Trên cơ sở thông tin công bố về dữ liệu và phạm vi khai thác sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính của các Bộ, ngành, cụ thể:

- Quyết định số 3458/QĐ-BTP ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố dữ liệu hộ tịch và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng dữ liệu hộ tịch thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 31/QĐ-BYT ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố dữ liệu, hướng dẫn khai thác, sử dụng dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VNeID thay thế sổ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 50/QĐ-BTC ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ

¹ Đối với nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tài chính về việc công bố dữ liệu và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 441/QĐ-BNNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố và hướng dẫn kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 241/QĐ-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng dữ liệu quốc gia thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 1009/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố và hướng dẫn kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu học bạ, văn bằng thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính.

Nhằm thực hiện có hiệu quả việc kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các phòng, đơn vị triển khai những nội dung sau:

1. Trưởng các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách thực hiện

a) Phổ biến đầy đủ nội dung các quyết định công bố thông tin trong cơ sở dữ liệu được khai thác đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo thực hiện thống nhất về việc khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định.

b) Triển khai thực hiện nghiêm việc khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu đã được công bố để thay thế cho các loại giấy tờ, thành phần hồ sơ trong quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; không được yêu cầu người dân, tổ chức, doanh nghiệp nộp bản sao, giấy tờ khi đã khai thác đầy đủ, chính xác các thông tin trên cơ sở dữ liệu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được khai thác trên cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP và Quyết định số 3370/QĐ-UBND)

c) Trên cơ sở nội dung thông tin công bố về dữ liệu và phạm vi khai thác sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính của các Bộ,

ngành, chủ động rà soát, thống kê các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách có yêu cầu nộp, xuất trình giấy tờ có thông tin trong cơ sở dữ liệu đã được công bố đủ điều kiện khai thác, sử dụng để thực hiện đề xuất kết nối, khai thác dữ liệu (gửi về Văn phòng để tổng hợp tham mưu lãnh đạo Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt).

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung công bố về dữ liệu và phạm vi khai thác sử dụng của các Bộ, ngành bằng hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân để nắm bắt thông tin và thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả trường dữ liệu đã hoàn thiện trong quá trình tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu phối hợp triển khai thực hiện việc khai thác, sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố; đồng thời phối hợp rà soát, thống kê các thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết có khả năng khai thác thông tin từ các cơ sở dữ liệu đã được công bố đủ điều kiện khai thác, sử dụng, làm cơ sở đề xuất kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và hiệu quả cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP (DH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Lê Như Trang

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAY THẾ BẰNG DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THEO NGHỊ QUYẾT 66.7/2025/NQ-CP
(Đính kèm Công văn số /SGDDT-VP ngày tháng năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Mã TTHC	TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã	Tên TTHC	TPHS đề nghị thay thế	CSDL	Bộ chủ quản CSDL
1.	1.000.389	X		Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính
2.	1.000.509	X		Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tự thực hoạt động không vì lợi nhuận	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3.	1.000.718	X		Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính
4.	1.001.622		X	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Căn cước công dân, Giấy khai sinh	CSDL quốc gia về dân cư, CSDL hộ tịch điện tử	Bộ Công an

STT	Mã TTHC	TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã	Tên TTHC	TPHS đề nghị thay thế	CSDL	Bộ chủ quản CSDL
5.	1.002.407	X		Xét, cấp học bổng chính sách	Giấy khai sinh	CSDL hộ tịch điện tử	Bộ Tư pháp
6.	1.005.008	X		Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
7.	1.005.061	X		Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; CSDL quốc gia về Đất đai.	Bộ Tài chính
8.	1.006.390		X	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9.	1.008.720	X		Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10.	1.008.950		X	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giấy khai sinh	CSDL hộ tịch điện tử	Bộ Tư pháp
11.	1.010.927	X		Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Mã TTHC	TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã	Tên TTHC	TPHS đề nghị thay thế	CSDL	Bộ chủ quản CSDL
12.	1.012.953	X		Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
13.	1.012.960	X		Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính
14.	1.012.965		X	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
15.	1.012.969		X	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
16.	1.012.971		X	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17.	1.013.751	X		Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18.	1.013.755	X		Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
19.	1.013.759	X		Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi

STT	Mã TTHC	TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã	Tên TTHC	TPHS đề nghị thay thế	CSDL	Bộ chủ quản CSDL
				người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thục	sản gắn liền với đất		trường
20.	1.013.764	X		Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
21.	2.001.842		X	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
22.	3.000.302	X		Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
23.	3.000.315	X		Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	CSDL quốc gia về Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
24.	3.000.465	X		Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Căn cước công dân	CSDL quốc gia về dân cư	Bộ Công An
25.	3.000.466	X		Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	Giấy khai sinh, Căn cước công dân	CSDL hộ tịch điện tử	Bộ Tư pháp